

Bản án số: **40/2020/HS-ST**

Ngày: 21-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Trần Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:

Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Thạch V (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 11 năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Khu phố B, đường NTT, Phường TP, Quận X, TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; nghề nghiệp: Chạy xe Goviet; trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông HVU (chết) và bà PTTH (chết); Hoàn cảnh gia đình: Sống chung như vợ chồng với BTNG, sinh năm 1997, chưa có con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị bắt, tạm giam ngày 28/12/2019. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, Hồ Thạch V đang chơi tại Quận Y thì có L (không rõ lai lịch) sử dụng thuê bao điện thoại số 093880xxxx điện thoại nói V qua đường PHT, Quận X lấy ma túy qua chung cư M Quận Y giao cho khách của T (không rõ lai lịch) rồi L sẽ cho tiền, V đồng ý. V điều khiển xe máy biển số XXXX đi về khu vực đường PHT, Quận X điện thoại cho L. Một lúc sau, có một thanh niên (không rõ lai lịch) chạy xe máy đến đưa cho V 02 gói nylon chứa ma túy rồi bỏ đi.

V nhận lấy 02 gói ma túy cất giấy vào trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe qua chung cư M - số C đường BVĐ, Phường F, Quận Y điện thoại cho T qua số 036916xxxx, T nói V qua bên hông chung cư M đợi người mua ma túy đến giao rồi lấy 6.000.000 đồng. Khoảng 01 giờ 35 phút ngày 28/12/2019, trong khi đứng đợi người mua ma túy đến tại bên hông chung cư M số C đường BVĐ, Phường F, Quận Y, V thấy tổ tuần tra Công an Quận 4 đến nên định điều khiển xe bỏ chạy thì Tổ tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này V dùng tay trái lấy gói ma túy trong túi quần bên phải ném xuống đất định phi tang thì bị Công an phát hiện thì giữ vật chứng đưa V về trụ sở Công an Phường 6, Quận 4 lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 106/KLGD-H ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký tên Hồ Thạch V và hình dấu Công an Phường 6, Quận 4, bên trong có:

Gói 01: 05 viên nén màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,2890g, loại MDMA; Tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7886g, loại Ketamine.

Gói 02: 03 viên nén màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,3430g, loại MDMA; Tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7940g, loại Ketamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Hồ Thạch V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. V khai biết L khi chạy Goviet chở L. V không sử dụng ma túy nhưng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên giao ma túy giúp L và đây là lần đầu tiên giao ma túy cho L thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Đối với đối tượng tên L không rõ nhân thân, lai lịch. Qua xác minh số điện thoại của L sử dụng là Hồ Tấn L, sinh ngày 01/10/1994, HKTT: VC, Phường Y, Quận V nhưng nhà đã bán chuyển đi đâu không rõ nên chưa ghi được lời khai. Xác minh số điện thoại Tài sử dụng chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trích hồ sơ để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau đối với hai đối tượng này.

Vật chứng hiện đang tạm giữ:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 106 bên trong chứa ma túy thu giữ của V còn lại sau giám định.
- 01 xe gắn máy biển số XXXX, số khung RLHJA3913KY117803, số máy JA39E0974215 và 01 giấy đăng ký xe là tài sản cá nhân của Vũ
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei1: 353047092824907 và simcard, đã qua sử dụng, là tài sản của V.
- 01 điện thoại di động hiệu Redme màu đen, số imei 1: 867715040870151, số imei 2: 867715040870169 và simcard.
- Số tiền 500.000 đồng là tiền cá nhân của V.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Hồ Thạch V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thạch V có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã

nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thạch V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thạch V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 35 phút ngày 28/12/2019 bên hông chung cư M - số C đường BVĐ, Phường F, Quận Y, V đã có hành vi cất giấu 3,6320g ma túy ở thể rắn, loại MDMA và 3,5826g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine để bán. Do số ma túy ở thể rắn, loại MDMA có tổng khối lượng 3,6320g so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 là 72,64% và số ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có tổng khối lượng 3,5826g so với mức tối thiểu đối với Ketamine được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 là 17,91%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine là 90,55% nên bị can phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội. Trong vụ án này, bị cáo đã nhận của L 02 gói ma túy với mục đích mua bán để kiếm lời. Lượng ma túy Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo căn cứ Kết luận giám định số 106/KLGĐ-H ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Qua giám định có khối lượng 3,6320 gram ma túy ở thể rắn, loại MDMA và 3,5826 gram ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

Như vậy tội phạm bị cáo thực hiện được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới đủ sức dè răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Điều luật ngoài quy định hình phạt chính là phạt tù còn quy định hình phạt bổ sung: Phạt tiền; nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo 10.000.000 đồng.

[4]. Về xử lý vật chứng:

01 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ 106 là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

01 xe gắn máy biển số 59C2-918.29, số khung RLHJA3913KY117803, số máy JA39E0974215 và 01 giấy đăng ký xe là tài sản cá nhân của V dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei1: 353047092824907 và simcard, đã qua sử dụng, là tài sản V dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số imei 1: 867715040870151, số imei 2: 867715040870169 và simcard, và số tiền 500.000 đồng là tiền cá nhân của V, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hồ Thạch V 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Phạt bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ma túy còn lại sau giám định ghi số vụ 106.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe gắn máy biển số XXXX, số khung RLHJA3913KY117803, số máy JA39E0974215 và 01 giấy đăng ký xe; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei1: 353047092824907 và simcard, đã qua sử dụng, là tài sản V dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số imei 1: 867715040870151, số imei 2: 867715040870169 và simcard, và số tiền 500.000 đồng là tiền cá nhân của V, không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2020 giữa Công an Quận 4 với Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV) (2)
- (1)
- (1)
- (2)
- TAND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (3)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4;
- Chi cục THAHS Quận 4;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- CA TP.HCM (PV) (2)
- (1)
- (1)
- (2)
- TAND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (3)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4;
- Chi cục THAHS Quận 4;
- Lưu VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PC) (2)
- (1)
- (1)
- (2)
- TAND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (3)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4;
- Chi cục THAHS Quận 4;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đông Nguyệt Võ Thanh Nga Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Long Võ Thanh Nga Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Long

Lê Thị Kim Lệ

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tài

Võ Thanh Nga

Nguyễn Trần Hồng Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (7)
- CA TP.HCM (PC (1)
- (1)
- (1)
- (2)
- (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (3)
- Công An Quận 4; (2)
- THADS Quận 4;
- THAHS Quận 4;
- Lưu VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan